

Số: 125/2020/QĐST – HNGĐ

T, ngày 06 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 127/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020, giữa:

- Anh Bùi Thái F- sinh năm 1964; ĐKNKTT và cư trú tại: Thôn Bơ Cầu, xã C, huyện M, tỉnh Nam Định.

- Chị Trần Thị M- sinh năm 1972; ĐKNKTT và cư trú tại: Tập thể ôto 30/4, xã Kim F, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Thái F và chị Trần Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về việc nuôi con: Anh Bùi Thái F và chị Trần Thị M không có con chung.

2.2 Về tài sản chung vợ chồng: Anh Bùi Thái F và chị Trần Thị M tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí:

Anh Bùi Thái F tự nguyện chịu cả án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Bùi Thái F đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số AA/2010/0005179 ngày 28/4/2020, nay được hoàn lại 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- VKS huyện T
- THADS huyện T
- UBND xã Kim F  
(Số ĐKKH 09/2020)
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**Bùi Quang Trung**